



# **VAI TRÒ CỦA KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG TRONG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY NGHỀ**

**ThS. PHẠM ĐỨC TIỀN**

*Tổng cục Dạy nghề*

**T**rong hệ thống giáo dục quốc dân, hàng năm các cơ sở dạy nghề (CSDN) cung cấp cho xã hội một số lượng đáng kể nguồn nhân lực đã qua đào tạo. Do đó, chất lượng dạy nghề (CLDN) của các CSDN là mối quan tâm của toàn xã hội, từ Nhà nước, các nhà sử dụng lao động, phụ huynh cho đến người học. Hiện nay, vẫn tồn tại tình trạng học sinh tốt nghiệp phổ thông không muốn đi học nghề mà tập trung thi vào các trường đại học, cao đẳng. Tình trạng này xuất phát từ tâm lý trọng khoa cử, cũng như chất lượng, thương hiệu của các CSDN còn chưa được xã hội đánh giá cao.

Để nâng cao CLDN, ngoài việc đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất; thiết bị, đào tạo và bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý dạy nghề, tổ chức dạy nghề gắn với nhu cầu của xã hội... cần phải xây dựng và phát triển được một hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định có tính khoa học. Đây là thước đo cụ thể và khách quan để đánh giá chất lượng của các CSDN, giúp các CSDN xác định được thực trạng đảm bảo chất lượng của mình, từ đó có các biện pháp để từng bước nâng cao chất lượng đào tạo.

## **1. Một số khái niệm**

Chất lượng là một khái niệm khó định nghĩa, khó xác định, biến đổi theo sự phát triển của nền kinh tế, xã hội, sự hội nhập quốc tế, và tùy thuộc theo cách hiểu, quan điểm khác nhau của mỗi người.

Theo Từ điển tiếng Việt phổ thông, NXB Khoa học xã hội, 1987: "Chất lượng là tổng thể những tính chất, thuộc tính cơ bản của sự vật (sự việc)... làm cho sự vật (sự việc) này phân biệt với sự vật (sự việc) khác".

Theo Oxford Pocket Dictionary: "Chất lượng là mức hoàn thiện, là đặc trưng so sánh hay đặc trưng tuyệt đối, dấu hiệu đặc thù, các dữ kiện, các thông số cơ bản".

Theo định nghĩa của Tiêu chuẩn ISO 9000 -

2000: "Chất lượng là mức độ đáp ứng các yêu cầu của một tập hợp các đặc tính vốn có".

Qua các cách tiếp cận về chất lượng như trên, có thể rút ra rằng một CSDN được đánh giá là có chất lượng khi nó đáp ứng được các yếu tố:

- Đạt được mục tiêu (phù hợp với tiêu chuẩn) đã đề ra (các yếu tố bên trong).

- Thỏa mãn nhu cầu của xã hội (các yếu tố bên ngoài).

Mỗi CSDN đều có mục đích, nhiệm vụ hoạt động do các chủ sở hữu quy định, các quy định này chi phối hoạt động của CSDN đó. Từ nhiệm vụ được quy định, CSDN xác định các mục tiêu đào tạo để có thể đạt được chất lượng bên trong và cũng phải điều chỉnh hoạt động sao cho phù hợp với nhu cầu của xã hội để đạt được chất lượng bên ngoài.

Kiểm định chất lượng là sự xem xét, đánh giá độc lập và có hệ thống nhằm xác định xem các hoạt động và kết quả liên quan đến chất lượng có đáp ứng được các quy định đã đề ra và các quy định này có được thực hiện một cách có hiệu quả và thích hợp để đạt được mục tiêu hay không, đồng thời công nhận các hoạt động, kết quả liên quan đó.

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 73 của Luật Dạy nghề năm 2006 thì "Kiểm định CLDN nhằm đánh giá, xác định mức độ thực hiện mục tiêu, chương trình, nội dung dạy nghề đối với CSDN".

Trong quy trình kiểm định CLDN, các CSDN sẽ tự kiểm định (tự đánh giá) mức độ đáp ứng và hiệu quả của các hoạt động và kết quả liên quan đến chất lượng của CSDN (hoặc chương trình dạy nghề) đối với quy định. Sau đó là đánh giá của cơ quan quản lý nhà nước về dạy nghề do các kiểm định viên và chuyên gia thực hiện. Cuối cùng, cơ quan kiểm định chất lượng sẽ đưa ra những khuyến nghị nhằm từng bước khắc phục các tồn tại và cải thiện chất lượng dạy nghề. Vì kiểm định chất lượng được tiến hành thường

xuân và CSDN (hoặc chương trình dạy nghề) đạt chuẩn sau khi kiểm định được thông báo công khai cho người học, người sử dụng lao động và toàn xã hội như một bằng chứng bảo đảm cho chất lượng đào tạo nghề của các CSDN (hoặc chương trình dạy nghề) đó cho nên thông qua kiểm định chất lượng, các CSDN có động cơ phấn đấu hướng tới việc tự hoàn thiện để nâng cao chất lượng dạy nghề.

## 2. Vai trò của kiểm định chất lượng dạy nghề

Kiểm định CLDN nhằm đạt các mục tiêu cơ bản sau:

Một là, xác nhận các CSDN có đủ các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo nhằm khẳng định với cộng đồng giáo dục và công chúng rằng CSDN đó đào tạo nghề có chất lượng và đạt hiệu quả cao.

Hai là, khuyến khích việc cải tiến nâng cao chất lượng của từng CSDN, từng chương trình dạy nghề thông qua việc tự đánh giá thường xuyên.

Vi vậy, vai trò của kiểm định chất lượng đối với chất lượng dạy nghề mang tính toàn diện, tác động đến nhiều phương diện trong quá trình dạy nghề:

Đối với xã hội, hoạt động kiểm định thường mang tính xã hội rất cao, thể hiện ở chỗ nó là sự đảm bảo trước xã hội về chất lượng “sản phẩm” của CSDN hoặc của chương trình dạy nghề, xác nhận chất lượng và hiệu quả đào tạo của CSDN, là cơ sở cho việc tuyển dụng, xem xét tư cách hành nghề, trao đổi và di chuyển lao động giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ sử dụng lao động trong và ngoài nước.

Đối với người học, kiểm định chất lượng sẽ đảm bảo độ tin cậy đối với cơ sở dạy nghề hay một chương trình dạy nghề mà người học đó đang theo đuổi, họ có thể yên tâm vì nhu cầu học tập của họ được đáp ứng một cách tốt nhất; giúp cho người học chuyển đổi việc học tập giữa các trường hoặc được công nhận khi họ có nhu cầu bồi dưỡng, nâng cao trình độ. Điều quan trọng hơn là nếu được học ở những CSDN có uy tín và những chương trình dạy nghề phù hợp đã được khẳng định qua kiểm định chất lượng thì người học sẽ dễ tìm được việc làm hoặc tự tạo việc làm khi ra trường, là tiền đề giúp cho người

học được công nhận trong việc hành nghề.

Đối với bản thân các CSDN, kiểm định chất lượng có vai trò như là một động lực bên trong với sự hỗ trợ, khuyến khích từ bên ngoài giúp CSDN có điều kiện đánh giá lại mình một cách toàn diện, đầy đủ thông qua việc xem xét và xây dựng báo cáo tự đánh giá, nâng cao năng lực hoạt động của mình để tiến tới xây dựng một CSDN có chất lượng cao. Hay nói cách khác, thông qua kiểm định chất lượng, thương hiệu, uy tín của một CSDN sẽ được xã hội biết đến và thừa nhận.

Đối với cơ quan quản lý dạy nghề các cấp, kiểm định chất lượng được coi là một công cụ đảm bảo đánh giá một cách khách quan về CSDN hoặc một chương trình dạy nghề, phát hiện những nhân tố mới trong số các CSDN đã thực hiện tốt các giải pháp cải tiến, tự hoàn thiện mình để nâng cao chất lượng đào tạo. Việc các cơ quan kiểm định áp dụng các “tiêu chuẩn kiểm định chất lượng” sẽ tránh được những tác động bên ngoài có hại tới uy tín của CSDN.

Hơn nữa, nếu kiểm định chất lượng nói chung và tự kiểm tra, tự đánh giá nói riêng được tiến hành tốt sẽ thúc đẩy các CSDN cải tiến nâng cao chất lượng.

Đối với người sử dụng lao động, học sinh tốt nghiệp các chương trình dạy nghề đã được kiểm định chất lượng, các CSDN đã được cấp giấy chứng nhận “chất lượng” khiến họ (người sử dụng lao động) yên tâm hơn.

Dạy nghề là một hoạt động dịch vụ. Chất lượng hoạt động dịch vụ này không nằm ngoài những vấn đề chung về chất lượng và quản lý chất lượng. Bởi vậy, kiểm định CLDN thông qua việc đánh giá và chứng nhận các CSDN đạt “chất lượng” là một việc làm cần thiết để hoạt động dạy nghề đi vào nền nếp, nâng cao chất lượng, đáp ứng ứng cầu đào tạo nghề, qua đó đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.

## 3. Những kết quả đã đạt được

Nhằm đáp ứng mục tiêu của Đề án phát triển dạy nghề là đến năm 2020 kiểm định chất lượng dạy nghề cho 100% trường cao đẳng nghề, trung cấp nghề (trong tổng số 280 trường cao đẳng nghề và 320 trường trung cấp nghề) và trung tâm dạy nghề, trong 3 năm 2008 - 2010,



Tổng cục Dạy nghề, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã thực hiện thí điểm kiểm định CLDN để có cơ sở chỉnh sửa, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định nói riêng và hoàn thiện chính sách kiểm định CLDN để triển khai kiểm định chất lượng dạy nghề trên toàn hệ thống.

Việc thực hiện kiểm định đối với 35 trường cao đẳng nghề, trung cấp nghề năm 2008 và 2009 được thực hiện bởi Liên danh nhà thầu vấn IIG Việt Nam<sup>1</sup> và CQAIE Việt Nam<sup>2</sup>. Đặc biệt, tiến sĩ Marjorie Peace Lenn- chuyên gia hàng đầu của Hoa Kỳ về kiểm định chất lượng giáo dục trực tiếp chỉ đạo và giám sát chất lượng quá trình triển khai. Trên cơ sở đề xuất của đơn vị tư vấn, đối chiếu với các quy định về kiểm định viên và đoàn kiểm định quy định tại Quyết định số 07 và Quyết định số 08/20008/QĐ-BLĐTBXH ngày 25/3/2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội, Quy định về kiểm định viên CLDN và quy trình kiểm định CLDN, Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề đã Quyết định thành lập 35 đoàn kiểm định chất lượng dạy nghề để tiến hành khảo sát các trường (01 ngày khảo sát sơ bộ và 05 ngày khảo sát chính thức).

Trong 25 trường cao đẳng nghề đã được kiểm định có 19 trường đạt cấp độ 3 (chiếm 76%), 5 trường đạt cấp độ 2 (chiếm 20% và 1 trường đạt cấp độ 1 (chiếm 4%).

Trong 10 trường trung cấp nghề đã được kiểm định có 3 trường đạt cấp độ 3 (chiếm 30%), 4 trường đạt cấp độ 2 (chiếm 40% và 3 trường đạt cấp độ 1 (chiếm 30%).

Nhìn chung, kết quả kiểm định là khách quan, đánh giá đúng thực tế điều kiện đảm bảo chất lượng dạy nghề của các trường. Các trường được kiểm định đã nhất trí với kết quả và các báo cáo kiểm định của các đoàn kiểm định. Tuy nhiên hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định vẫn còn một số khó khăn khi áp dụng.

Trong quá trình thực hiện thí điểm kiểm định CLDN, đã bộc lộ một số vấn đề, thiết nghĩ các cơ quan quản lý nhà nước cũng như các CSDN cần

có những biện pháp để sớm khắc phục, đó là:

- Tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về dạy nghề nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật về kiểm định CLDN;
- Tăng cường đầu tư cho công tác kiểm định CLDN;
- Tổ chức đào tạo lại, bồi dưỡng kỹ năng chuyên sâu cho đội ngũ kiểm định viên, ưu tiên bồi dưỡng một số kiểm định viên hạt nhân, những người sẽ là nòng cốt của đội ngũ kiểm định viên CLDN hiện nay cũng như về sau;
- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác kiểm định, ban hành các chính sách cụ thể nhằm ưu đãi, khuyến khích các CSDN đạt tiêu chuẩn kiểm định CLDN;
- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế qua việc tham gia các tổ chức, mạng lưới kiểm định CLDN. Hiện nay, Tổng cục Dạy nghề đã gia nhập Mạng lưới Đảm bảo chất lượng châu Á - Thái Bình Dương (Asia - Pacific Quality Network - APQN). Để nâng cao chất lượng dạy nghề hơn nữa, đáp ứng được chuẩn khu vực và quốc tế, cần cho phép ứng dụng các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng của khu vực và quốc tế đối với các cơ sở dạy nghề của Việt Nam.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Đức Chính (2002), *Kiểm định chất lượng trong giáo dục đại học*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
2. Ngô Cương (2001), *Cơ sở đánh giá giáo dục hiện đại*, NXB Học Lâm, Thượng Hải, Trung Quốc.
3. Trần Khánh Đức (2004), *Quản lý và kiểm định chất lượng đào tạo nhân lực theo ISO và TQM*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
4. Tổng cục Dạy nghề (2009), *Báo cáo kết quả thi điểm kiểm định chất lượng dạy nghề năm 2009*.
5. Harvey, L. and Green, D. (1993), *Defining quality: Assessment and Evaluation in Higher Education*.

#### SUMMARY

*In the author's opinion, for enhancing the vocational education quality, in addition with the investment and improvement of facilities, training and re-training for teaching and managing staff, linkage between the training and social needs... a scientific accreditation indicator system shall be developed. Therefore accreditation plays a very important role in quality improvement of vocational education.*

1. Đại diện của Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ tại Việt Nam.
2. Tổ chức độc lập về khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục tại Việt Nam